

NHỮNG NÉT TƯƠNG ĐỒNG GIỮA TRẬN MỞ MÀN CHIẾN DỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI TRẬN NGỌC HỒI

VŨ MINH GIANG*

Lịch sử không hoàn toàn lặp lại, nhưng vì luôn là người thầy vĩ đại của hậu thế, nhất là với những nhà quân sự nên lịch sử luôn được kế thừa và phát triển. Friedrich Engels, tác giả của những luận văn quân sự nổi tiếng, từng nói rằng mọi cuộc chiến tranh dù đa dạng, phức tạp đến đâu thì nó vẫn phải tuân theo những quy luật khách quan. Chính vì vậy mà từ lịch sử chiến tranh người ta có thể tổng kết thành lý luận, thành binh pháp. Lịch sử còn đặc biệt hấp dẫn ở chỗ có rất nhiều nét tương đồng khó lý giải của những sự kiện có khi ở cách nhau rất xa. Nhìn vào lịch sử kháng chiến chống ngoại xâm của dân tộc, không khó để tìm ra không ít ví dụ về hiện tượng này. Qua tìm hiểu, tác giả bài viết này thử đưa ra một số nhận xét về sự tương đồng như vậy giữa trận đánh tiêu diệt chi khu Trảng Bom giải phóng Biên Hòa, mở đầu chiến dịch Hồ Chí Minh mùa Xuân năm 1975 với trận Ngọc Hồi trong chiến dịch đại phá quân xâm lược Mãn Thanh mùa Xuân năm Kỷ Dậu (1789).

Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng đã ghi vào lịch sử hào hùng của dân tộc những trang vàng chói lọi. Đó là chiến công hiển hách nhất trong thời đại Hồ Chí Minh và cũng là đỉnh cao của nghệ thuật quân sự Việt Nam được xây dựng, vun bồi và trao truyền qua bao thế hệ.

Mở màn cho chiến dịch lịch sử đó là những trận đánh tiêu diệt chi khu quân sự Trảng Bom. Từ góc nhìn đối sánh lịch sử, trận đánh này có rất nhiều nét tương đồng đến mức kỳ lạ với trận Ngọc Hồi trong chiến dịch đại phá quân Thanh mùa Xuân năm Kỷ Dậu. Từ những phân tích so sánh có thể thấy rõ hơn sự phát triển của nghệ thuật quân sự Việt Nam, đồng thời cũng góp phần lý giải vì sao các nhà quân sự trong thời đại Hồ Chí Minh luôn tìm trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc những bài học vô giá (1).

Trong lịch sử chiến tranh trận đánh mở màn cho một chiến dịch, nhất là những chiến dịch mang tầm quyết chiến chiến lược, bao giờ cũng có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, thậm chí ảnh hưởng đến thành bại của cả chiến dịch. Trong cuộc kháng chống quân xâm lược Mãn Thanh năm 1789, trận đánh mở màn vào cứ điểm Ngọc Hồi có ý nghĩa như vậy.

Cuối năm 1788, hai mươi chín vạn quân Thanh ồ ạt tiến vào nước ta. Tướng Ngô Thì Nhậm đã chủ động rút khỏi Thăng Long, đưa quân bộ lui về Tam Điệp (Ninh Bình), các đơn vị thủy quân di chuyển về đóng tại Biện Sơn (Thanh Hóa). Mưu kế này vừa bảo toàn được lực lượng vừa tạo thành một phòng tuyến phía Nam chờ đại quân của Nguyễn Huệ từ Phú Xuân tiến ra.

*GS.TS. Đại học Quốc gia Hà Nội

Sau khi chiếm được thành Thăng Long, quân Thanh đóng đại bản doanh tại cung Tây Long và bố trí một hệ thống đồn lũy phòng thủ dày đặc ở phía Nam kinh thành, trong đó cứ điểm then chốt là đồn Ngọc Hồi. Tại đây, số quân trú đóng lên tới trên 3 vạn tinh binh được trang bị hỏa lực mạnh do Hứa Thế Hanh, Phó tướng của Tôn Sĩ Nghị cùng các danh tướng Thượng Dục Thăng, Trương Triều Long chỉ huy. Hệ thống phòng thủ kiên cố ngoài lũy đất còn có hàng rào chông sắt, địa lôi (2). Nằm án ngữ trên đường Thiên lý, Ngọc Hồi trở thành tiền đồn kiên cố bảo vệ thành Thăng Long nhằm ngăn chặn quân Tây Sơn tiến công từ phía Nam. Xác định đây là hướng chính diện, Quang Trung đã tập trung binh lực và đích thân chỉ huy cánh quân này. Toàn bộ lực lượng Tây Sơn trong chiến dịch đại phá quân Thanh khoảng 10.000 quân (3), trong khi đó chỉ tính riêng đạo quân chính quy của nhà Thanh kéo sang xâm lược nước ta đã lên tới gần 30.000 (4). So sánh lực lượng trong toàn chiến dịch là một chọi ba, nhưng với nghệ thuật tập trung binh lực tài tình, Quang Trung đã tạo ra thế áp đảo trong trận Ngọc Hồi. Cùng với bộ binh với số lượng đông hơn quân phòng thủ, lại được trang bị hỏa hổ, một loại vũ khí tự chế nhưng rất lợi hại (5), quân Tây Sơn còn có sự tham gia của tượng binh và pháo binh tạo nên sức công phá hết sức mãnh liệt. Các khẩu pháo dã chiến được đặt trên lưng voi đã làm tăng khả năng cơ động của loại vũ khí uy lực này (6).

Ngọc Hồi là một trận đánh hành tiến thần tốc. Sáng sớm ngày mồng 4 Tết năm Kỷ Dậu 1789, quân Tây Sơn bất ngờ đánh úp tiêu diệt gọn đồn tiền tiêu Hà Hồi thì ngay ngày hôm sau đã áp sát Ngọc Hồi. Quân Thanh ở đây vô cùng hoảng hốt, nói với nhau: "Thật là tướng ở trên trời xuống, quân ở dưới đất chui lên" (7).

Trong chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975, những trận đánh ở Trảng Bom được coi là mở màn. Biết không thể cố thủ ở Xuân Lộc, đêm 20 tháng 4 năm 1975 toàn bộ lực lượng địch ở đây, mà nòng cốt là sư đoàn 18 do tướng Lê Minh Đảo chỉ huy, được lệnh rút về Trảng Bom, Long Bình, Biên Hòa, co cụm lại lập tuyến phòng thủ án ngữ đường số 1, đường số 15 bảo vệ Biên Hòa - Sài Gòn. Chi khu Trảng Bom còn được tăng cường thêm trung đoàn 5 thiết giáp, 7 trận địa pháo binh, lữ đoàn 3 thiết giáp, lữ đoàn 258 thủy quân lục chiến, lữ đoàn 468 thủy quân lục chiến. Về phía quân ta, với tinh thần "thần tốc thần tốc hơn nữa, táo bạo táo bạo hơn nữa, tranh thủ từng giờ từng phút xốc tới chiến trường giải phóng miền Nam, quyết chiến và toàn thắng" trong mật lệnh ngày 7 tháng 4 năm 1975 của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Bộ chỉ huy chiến dịch đã chủ trương tập trung ưu thế binh lực, hoá lực, phát huy sức mạnh đột kích của xe tăng - thiết giáp nhanh chóng đập tan tuyến phòng thủ Trảng Bom, Biên Hòa. Sư đoàn 341 được giao nhiệm vụ chủ công. Lực lượng tấn công chi khu còn được tăng cường một tiểu đoàn xe tăng, một tiểu đoàn cao xạ và một đại đội pháo binh. Với tư tưởng chỉ đạo là tiến công liên tục, "thần tốc" đánh cả ngày lẫn đêm và tập trung lực lượng trên hướng chủ yếu, mục tiêu chủ yếu, chia cắt tiêu diệt từng bộ phận, tiến tới tiêu diệt toàn bộ quân địch.

Theo đúng kế hoạch 0 giờ 5 phút ngày 27 tháng 4 năm 1975, pháo binh ta đồng loạt nổ súng bắn chính xác vào các mục tiêu trọng yếu khiến các trận địa pháo binh của địch bị chế áp bất ngờ không kịp phản ứng, hệ thống chỉ huy và thông tin hầu như bị tê liệt ngay từ những loạt đạn đầu. Quân địch bị tổn thất nặng nề. Với sức tiến công như vũ bão, Sư đoàn 341 hiệp

đồng chặt chẽ với các đơn vị hợp thành đã đánh nhanh, đánh trúng nên chỉ trong một thời gian ngắn đã tiêu diệt hơn 1.000 tên địch, đánh tan sư đoàn 18 và toàn bộ các đơn vị tăng thiết giáp, pháo binh cùng các liên đoàn biệt động của quân khu 3 địch, thu nhiều vũ khí, khí tài. Khiếp sợ trước uy lực của quân ta, hàng nghìn tên địch, trong đó có hàng trăm sĩ quan đã buông súng đầu hàng. Tuyến phòng thủ cuối cùng trước cửa ngõ Sài Gòn bị đập tan, mở toang “cánh cửa thép” hướng Đông Sài Gòn, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị chủ lực tiến công Biên Hòa, Sài Gòn, Gia Định (8).

Có một chi tiết khá tương đồng giữa hai trận đánh cách nhau gần hai thế kỷ là sự chống trả điên cuồng của kẻ địch. Mặc dù bị tấn công với lực lượng áp đảo, quân địch ở Trảng Bom lúc đầu đã tử thủ chống trả. Sau loạt pháo bắn cấp tập khiến chi khu gần như bị áp chế nhưng các hướng vẫn chưa mở cửa xong như dự liệu. Tư lệnh Sư đoàn 341 đã phải ra lệnh cho pháo binh tiếp tục bắn chế áp dồn dập để tạo điều kiện cho xe tăng và bộ binh mở cửa, nhanh chóng tạo thành các mũi hiệp đồng chia cắt tiêu diệt địch. Quân địch vẫn ngoan cố tổ chức phản kích, nhưng Trung đoàn 273 bộ binh đã hiệp đồng với xe tăng đồng diệt địch buộc chúng phải co cụm ở ngã ba đường số 1.

Trong trận Ngọc Hồi cũng có tình thế tương tự. Trước sức mạnh tiến công ào ạt của quân Tây Sơn với sự tham gia của tượng binh và pháo binh, quân Thanh vẫn ngoan cố chống trả. Chúng biết nhược điểm của voi là sợ lửa nên đã dùng hỏa khí tập trung bắn vào tượng binh, khiến chúng làm rối loạn đội hình (9) và nhân đó Hứa Thế Hanh dẫn đội kỵ binh xông ra phản kích. Đối phó với tình thế này, Quang Trung đã cho lập một đội cảm tử gồm 600 người chia làm 20 toán, trang bị đoản đao, dùng ván

chắn bằng gỗ quấn rơm trát bùn ướt che mình khỏi tên và vô hiệu hóa đạn súng, tiến thành hàng ngang áp sát chiến lũy, tạo điều kiện cho đại quân giáp chiến. Quân Thanh chống không nổi, chết và bị thương quá nửa. Đề đốc Hứa Thế Hanh và tả dực Thượng Duy Thăng bị giết tại trận.

Để đảm bảo cho chiến dịch đại phá quân Thanh toàn thắng, Quang Trung đã kết hợp phương thức chính binh và kỳ binh. Cùng với mũi tấn công trực diện để đập tan cánh cửa án ngữ phía Nam bằng lực lượng mạnh nhất, Quang Trung đã bố trí hai đạo quân đi theo đường biển, một do Đô đốc Tuyết đánh vào Hải Dương và một đạo quân khác do Đô đốc Lộc chỉ huy tiến vào Phụng Nhãn chặn đường rút lui của địch ở phía Bắc sông Hồng.

Trước khi khai hỏa tấn công Ngọc Hồi, một đạo quân do Đô đốc Bảo chỉ huy đã được điều ra Đại Áng, bí mật mai phục tại cánh đồng gần Đầm Mực (nay thuộc Thanh Trì, Hà Nội) làm nhiệm vụ yểm trợ và phối hợp với đạo quân chủ lực. Sau khi Hứa Thế Hanh và Thượng Duy Thăng bị giết ở Ngọc Hồi, quân Thanh định tháo chạy theo đường đê Yên Ninh để rút về Thăng Long nhưng quân Tây Sơn đã chặn đường nghi binh dồn quân địch vào trận địa mai phục của đô đốc Bảo và đã bị tiêu diệt gọn.

Có thể coi đỉnh cao nghệ thuật quân sự trong chiến dịch Xuân năm Kỷ Dậu là kế hoạch tập kích quân Thanh ở Khương Thượng. Là người địa phương, am hiểu địa hình và đường đất, Đô đốc Đặng Tiến Đông được giao nhiệm vụ bí mật đi vòng qua Chương Đức (Chương Mỹ) đánh vu hồi từ phía Tây Nam vào nơi quân địch bất ngờ nhất. Trận tập kích diễn ra lúc canh tư khi trời chưa sáng khiến quân địch không kịp trở tay. Chỉ trong một thời gian ngắn quân Tây Sơn đã hạ được đồn. Viên tướng chỉ huy là Sầm Nghi Đống phải thắt cổ tự vẫn

ngay tại đài chỉ huy ở Loa Sơn (thuộc khu vực chùa Bộc). Thừa thắng, Đô đốc Long chỉ huy cánh quân này thọc sâu vào cung Tây Long nơi quân địch đóng đại bản doanh. Chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa đã khiến cho quân địch mất hết ý chí chiến đấu. Tôn Sĩ Nghị cùng đám tàn quân tháo chạy bị hai cánh quân của Đô đốc Lộc và Đô đốc Tuyết chờ sẵn ở Phụng Nhãn và Hải Dương chặn đánh tới tấp đến mức vớt cả ấn tín, cờ hiệu và cả những tài liệu cơ mật. Tôn Sĩ Nghị cùng với tướng phụ tá là Nguyên Nhiếp hoảng loạn không biết đường về, lạc đường bị đói khát 7 ngày đêm mới tới được ải Nam Quan (10). Theo ghi chép của một giáo sĩ phương Tây có mặt ở Việt Nam khi đó thì số quân Thanh bị tiêu diệt trong toàn bộ chiến dịch lên tới khoảng 20.000 người, nghĩa là số binh lính còn sống sót khoảng 10.000, nhưng số binh sĩ kịp theo Nghị qua bên kia biên giới chỉ có khoảng 50 người (11).

Trong các trận đánh mở màn chiến dịch Hồ Chí Minh ở chi khu Trảng Bom, cùng với hướng chính diện với ưu thế binh lực, hóa lực tập trung, phát huy sức mạnh đột kích của xe tăng - thiết giáp, trung đoàn bộ binh 270 được tăng cường 2 đại đội xe tăng, 2 khẩu pháo 85 ly, 2 khẩu pháo cối 120 ly được giao nhiệm vụ tiến công trên các hướng chủ yếu của sư đoàn vào mục tiêu chủ yếu (sở chỉ huy trung đoàn, yếu khu địch), đồng thời có một cánh làm nhiệm vụ bao vây chia cắt địch ở suối Địa không cho địch rút chạy về Hồ Nai-Biên Hòa. Trong đó trung đoàn 273 lại được giao nhiệm vụ tiến công tiêu diệt địch ở Bầu Cá.

Vào nửa đêm ngày 27 tháng 4 năm 1975, quân ta nổ súng tấn công. Cùng với hướng chính diện các mũi vu hồi cũng nhanh chóng chia cắt hiệp đồng tiêu diệt địch. Và cũng giống như trận Ngọc Hồi -

Đống Đa, quân ta đã tiêu diệt hoàn toàn quân địch trong một ngày.

Có một điểm tương đồng đến kỳ lạ của hai trận đánh lịch sử là vai trò chủ công của các chiến binh vùng Thanh - Nghệ. Trong chiến dịch đại phá quân xâm lược Thanh, vì phải hành binh thần tốc bằng phương tiện thô sơ từ Phú Xuân (Huế) ra Thăng Long, qua chặng đường dài hơn 700km, Quang Trung không thể đem theo lực lượng đông đảo. Các sử liệu đều thống nhất nói về sự kiện Quang Trung đã dừng quân 10 ngày (15-25 tháng 1 năm 1789) ở Vinh Doanh (Vinh) để tuyển quân (12). Trong thời gian đó không chỉ trai tráng vùng Nghệ Tĩnh mà còn có nhiều người đến từ Thanh Hóa. Số quân tuyển được lên tới hàng vạn (13).

Theo kế hoạch tác chiến, quân Tây Sơn chia làm 5 cánh. Hai cánh quân thủy do Đô đốc Lộc và Đô đốc Tuyết chỉ huy chắc chắn phải là những thủy binh đã được huấn luyện, không phải là những chiến binh Thanh - Nghệ vừa mới nhập ngũ. Hai cánh quân mai phục và đánh vu hồi dưới sự chỉ huy của Đô đốc Bảo và Đô đốc Đông không thể ai khác ngoài những nghĩa quân đã từng ra vào đất Thăng Long và am hiểu địa hình vùng ngoại vi Kinh đô từ vài ba năm trước, cũng khó có thể là những tân binh. Vậy hàng vạn quân người Thanh - Nghệ mới gia nhập đoàn quân áo vải đã tham gia chiến dịch trong cánh quân nào?. Không khó để nhận ra họ chính là lực lượng chủ đạo trong cánh quân đánh mặt chính diện vào đồn Ngọc Hồi do đích thân Quang Trung chỉ huy. Vị Hoàng đế có tài cầm quân thao lược đã chọn đúng mặt để gửi vàng. Ông đã nhận vào đội quân đánh trực tiếp dưới trướng của mình những chiến binh còn ít kinh nghiệm chiến trận, nhưng có tinh thần quả cảm vô song.

Chủ công trong trận Trảng Bom cũng chính lại là những chiến sĩ con em vùng đất Thanh - Nghệ. Sư đoàn 341 (Đoàn Sông Lam), lực lượng chủ công đánh trận Trảng Bom được thành lập ngày 23 tháng 11 năm 1972, tại dãy núi Đại Huệ (huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An). Đây là dãy núi linh thiêng gần quê gốc của ba anh em Tây Sơn, cho đến nay vẫn còn nhiều truyền thuyết gắn liền với người anh hùng áo vải. Từ một đơn vị thuộc Quân khu 4, phần lớn chiến sĩ của sư đoàn là con em vùng đất Thanh-Nghệ-Tĩnh, đến ngày 25 tháng 1 năm 1975, sư đoàn được Đại tướng Võ Nguyên Giáp trực tiếp giao nhiệm vụ vào Nam Bộ trong đội hình Quân đoàn 4 chuẩn bị cho chiến dịch giải phóng hoàn toàn miền Nam với tinh thần đi sâu, đi lâu, đi đến ngày toàn thắng. Mặc dù có 3 tháng chiến đấu ở chiến trường Đông Nam Bộ, Sư 341 vẫn mang trong mình phẩm chất dũng cảm kiên cường của các chiến binh khu 4.

CHÚ THÍCH

- (1). Hoàng Minh Thảo, *Tìm hiểu về tổ tiên ta đánh giặc*, Nxb. Quân đội Nhân dân, 1977.
- (2). 魏源: 聖武記. 山东人民出版社 2016 (Ngụy Nguyên: Thánh vũ ký).
- (3). Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam Chính biên liệt truyện* (Sơ tập), Quyển 30.
- (4). 大清實錄 (Đại Thanh thực lục).
- (5). Vũ Minh Giang, *Trang bị vũ khí của quân Tây Sơn trong trận Ngọc Hồi - Đống Đa*, Lịch sử Việt Nam truyền thống và hiện đại. Nxb. Giáo dục, 2009, tr.268.
- (6). Ngô gia văn phái, *Hoàng lê nhất thống chí*, Nxb. Văn học, 1987, tr. 333.
- (7). Ngô gia văn phái, *Hoàng lê nhất thống chí*, sđd, tr. 334.
- (8). Viện Lịch sử Quân sự, *Lịch sử Quân sự Việt Nam*. tập 12, Nxb. Quân đội Nhân dân, 2014.
- (9). 陈元攝: 安南軍營紀要 (Trần Nguyên Nhiếp: An Nam quân doanh kỷ yếu).

Ngày chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng cách đây vừa tròn nửa thế kỷ. Đất nước đã trải qua bao đổi thay, nhưng những giá trị lịch sử thì ngày càng tăng lên theo năm tháng. Nghiên cứu nghiêm túc lịch sử không chỉ để hiểu hiện tại mà có thể lý giải hiện tại và xa hơn có thể còn dự báo được tương lai. Không phải ngẫu nhiên mà trong dịp hội thảo kỷ niệm 200 năm chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa năm 1989, Đại tướng Văn Tiến Dũng đã từng nói ông rất thích lối đánh của Quang Trung và đã áp dụng lối đánh đó trong chiến dịch Hồ Chí Minh (14). Chiến dịch giải phóng hoàn toàn miền Nam tiến tới thống nhất đất nước là một kỳ tích lịch sử và là đỉnh cao của nghệ thuật Việt Nam, dường như có mang bóng dáng những chiến công hiển hách của cha ông trong các sự nghiệp chống ngoại xâm oai hùng của dân tộc.

- (10). Theo 陈元攝: 安南軍營紀要 (Trần Nguyên Nhiếp: An Nam quân doanh kỷ yếu).
- (11). Pierre-Jacques Lemonnier de La Bissachère: *La Relation sur le Tonkin et la Cochinchine de Mr de la Bissachère*.
- (12). 國史館: 大南正編列傳初集卷之三 十 僞西列傳 (Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam chính biên liệt truyện*, sơ tập, quyển 30, Ngụy Tây liệt truyện).
- (13). Nguyễn Lương Bích, Phạm Ngọc Phụng, *Tìm hiểu thiên tài quân sự của Nguyễn Huệ*, Nxb. Quân đội Nhân dân, 1976.
- (14). Hội thảo kỷ niệm 200 năm chiến thắng Ngọc Hồi-Đống Đa do Viện Lịch sử Quân sự tổ chức vào năm 1989. Khi ấy trong phát biểu của mình, Đại tướng Văn Tiến Dũng đã nói ông đã học nhiều lối đánh của Quang Trung và đã áp dụng thành công trong chiến dịch Hồ Chí Minh.